

- A. $\left(\frac{9}{5}; \frac{12}{5}\right)$
- B. $(-2; 6)$
- C. $\left(0; \frac{3}{2}\right)$
- D. $(3; -5)$

Câu 17: Trong mặt phẳng Oxy , cho hai đường thẳng $d_1: mx + (m-1)y + 2m = 0$, $d_2: 2x + y - 1 = 0$. Nếu d_1 song song với d_2 thì:

- A. $m = 1$
- B. $m = 2$
- C. $m = -2$
- D. m tùy ý

Câu 18: Trong mặt phẳng Oxy . Cho $\Delta: \begin{cases} x = t \\ y = 2 - t \end{cases}$, trong các điểm có tọa độ sau đây điểm nào

thuộc Δ

- A. $(1; 1)$
- B. $(1; -1)$
- C. $(0; -2)$
- D. $(-1; 1)$

Câu 19: Trong mặt phẳng Oxy , đường tròn qua tâm $I(6; 2)$ tiếp xúc với trục Ox tại $A(4; 0)$ có phương trình là:

- A. $x^2 + (y-4)^2 = 37$
- B. $(x-4)^2 + \left(y - \frac{13}{6}\right)^2 = 16$
- C. $(x+2)^2 + (y-3)^2 = 4$
- D. $(x-4)^2 + \left(y - \frac{13}{6}\right)^2 = \frac{169}{36}$

Câu 20: Trong mặt phẳng Oxy , khoảng cách $M(-2; -3)$ đường thẳng $\Delta: 2x - 3y + 3 = 0$ là

- A. $\frac{8}{\sqrt{13}}$
- B. $\frac{\sqrt{8}}{\sqrt{13}}$

C. $\frac{4\sqrt{2}}{\sqrt{13}}$

D. $\frac{3\sqrt{2}}{\sqrt{13}}$

Câu 21: Trong mặt phẳng Oxy , cho đường tròn $(C): (x-3)^2 + (y+1)^2 = 4$ và điểm $A(1;3)$. Phương trình các tiếp tuyến với (C) và vẽ từ A là:

A. $x-1=0$ và $3x-4y-15=0$

B. $x-1=0$ và $3x-4y+15=0$

C. $x-1=0$ và $3x+4y-15=0$

D. $x-1=0$ và $3x+4y+15=0$

Câu 22: Trong mặt phẳng Oxy , Elip (E) có độ dài trục bé bằng tiêu cự. Tâm sai của (E) là:

A. $\frac{1}{\sqrt{2}}$

B. $\frac{1}{3}$

C. $\frac{2}{\sqrt{2}}$

D. 1

Câu 23: Trong mặt phẳng Oxy số đường thẳng đi qua điểm $M(4;-3)$ và tiếp xúc với đường tròn $(C): (x-3)^2 + (y+3)^2 = 1$ là:

A. 0

B. 1

C. 2

D. Vô số

Câu 24: Trong mặt phẳng Oxy cho $A(1;1)$ và $B(-1;3)$ và đường thẳng $\Delta: x+y+4=0$. Tìm tọa độ $C \in \Delta$ và cách đều A và B

A. $C(-1;-3)$

B. $C(1;-5)$

C. $C(-2;-2)$

D. $C(2;-6)$

Câu 25: Trong mặt phẳng Oxy cho ba điểm $A(1;4), B(3;2), C(5;4)$. Tọa độ tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC là:

A. $(2;5)$

B. $(9;10)$

C. $\left(\frac{3}{2}; 2\right)$

D. $(3; 4)$

Câu 26: Trong mặt phẳng Oxy có bao nhiêu đường thẳng đi qua $A(2; 0)$ tạo với trục hoành một góc 45°

A. Có duy nhất

B. 2

C. Vô số

D. Không tồn tại

Câu 27: Trong mặt phẳng Oxy . Lập phương trình đường thẳng Δ song song với đường thẳng $d: 3x - 2y + 12 = 0$ và cắt trục Ox, Oy tại A, B sao cho $AB = 5$. Ta được kết quả là

A. $3x - 4y - 6 = 0$

B. $3x - 2y - 12 = 0$

C. $6x - 4y - 12 = 0$

D. $3x - 2y + 12 = 0$

Câu 28: Trong mặt phẳng Oxy cho $A\left(\frac{7}{3}; 3\right), B(1; 2), C(-4; 3)$ phương trình đường phân giác trong

của \widehat{BAC} là :

A. $4x - 2y + 13 = 0$

B. $4x - 8y + 17 = 0$

C. $4x + 2y - 13 = 0$

D. $4x + 8y - 17 = 0$

Câu 29: Cho phương trình (C): $x^2 + y^2 - 2ax - 2by + c = 0$. Điều kiện để (C) là phương trình đường tròn :

A. $a^2 - b^2 > c$

B. $a^2 + b^2 > c$

C. $a^2 + b^2 < c$

D. $a^2 - b^2 < c$

Câu 30: Trong mặt phẳng Oxy cho đường tròn có phương trình :

(C): $x^2 + y^2 - 2(m+1)x + 4y - 1 = 0$. với giá trị nào của m thì bán kính đường tròn là nhỏ nhất ?

A. $m = 2$

B. $m = -1$

C. $m = 1$

D. $m = -2$